

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HSST  
Ngày: 22-03-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Phương và bà Nguyễn Thị Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86 /2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H** ( Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1974 tại xã DN, huyện DChâu; Nơi cư trú: xóm TLộc, xã D Ngọc, huyện D C, tỉnh NAn; Chức vụ trước khi phạm tội: Phó trưởng Công an xã D N, huyện DC, tỉnh N A Bị miễn chức danh ngày 22/9/2020; Đảng viên ĐCS Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Lê Văn M, Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 28/10/2020 đến ngày 28/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

Anh Trần Văn T, sinh năm 1970.

Trú tại: xóm ĐL, xã D N, huyện D C, tỉnh N A. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2020 ông Trần Văn T, sinh năm 1970 trú tại xóm ĐLộc, xã DNgọc, huyện DChâu đến UBND xã DNgọc, huyện D C, tỉnh NAn thì gặp Lê Văn H và một số người khác gồm ông Cao Khắc Đ, sinh năm 1973, trú tại xóm Trường T xã D, huyện DC, ông Nguyễn Ánh N, sinh năm 1967, trú tại xóm Tây L, xã D N, huyện D C, ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1978, trú tại xóm 5, xã D H, huyện D C, ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972, trú tại xóm T L, xã DN, huyện D C, Ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1983, trú tại xóm 7, xã DT, huyện D C đang ngồi uống bia tại nhà ăn UBND xã D N, huyện D C. Tại đây, ông T được mời vào uống bia cùng. Trong quá trình uống bia thì ông Trần Văn T và ông Nguyễn Văn M có tranh luận to tiếng việc phát thanh của loa xã do ông M là cán bộ Văn hóa phụ trách. Sau đó, Lê Văn H nói với ông T “Anh vào đây uống bia giao lưu với anh em hay có ý gì khác”. Ông T nghe vậy thì thách thức nên Lê Văn H dùng cốc thủy tinh uống bia đánh một phát vào đuôi cung lông mày phải của ông T làm ông thuận bị thương, chảy máu. Đánh xong Lê Văn H thả cốc rơi xuống nền nhà làm vỡ cốc thành nhiều mảnh. Sau đó mọi người can ngăn và đưa ông T đến Bệnh viện đa khoa huyện DC để điều trị, đến ngày 29/6/2020 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TTPY ngày 14/7/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận tỉ lệ thương tổn cơ thể của ông Trần Văn T, cụ thể như sau:

- Ba sọc vết thương phần mềm đuôi cung lông mày bên phải, không ảnh hưởng chức năng có tỷ lệ 09% (Chín phần trăm).

- Chấn động não, kết quả điều trị ổn định có tỷ lệ: 01 % (Một phần trăm).

- Một vết xây sát da má bên phải, không để lại di chứng có tỷ lệ 0% (Không phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm).

Ngày 10/10/2020, người bị hại ông Trần Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn H.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối với ông Trần Văn T khai nhận, Nguyên nhân dẫn đến Lê Văn H đánh ông là do H mời chúc bia nhưng ông T từ chối. Tuy nhiên, quá trình điều tra không đủ căn cứ để kết luận nguyên nhân xảy ra sự việc như ông T khai

nhận. Mặt khác những mâu thuẫn này không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh của Lê Văn Hải.

Theo quy định tại mục 3.1 mục 3 nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và tiểu mục 2.2 mục 2 phần I nghị quyết số 02/2003/NQ – HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì chiếc cốc mà Lê Văn H sử dụng để đánh ông T là “Hung khí nguy hiểm”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TTPY ngày 14/7/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận tỉ lệ thương tổn cơ thể của ông Trần Văn T. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm).

Về vật chứng: Một túi nilon màu đen có chứa nhiều mảnh vỡ cốc thủy tinh, trong đó có một mảnh vỡ có in dòng chữ 333 màu trắng, nền màu đỏ số lượng mảnh vỡ không xác định, khối lượng 0,78kg được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu để xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Về dân sự: Bị cáo Lê Văn H đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho ông Trần Văn T. Do đó ông T không có yêu cầu gì thêm.

- Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 09/CT- VKS-DC ngày 23/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện DChâu truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 06 tháng – 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DChâu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DChâu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại khu vực nhà ăn của UBND xã DNgọc, huyện DChâu, tỉnh N An. Do mâu thuẫn cá nhân nên Lê Văn H đã có hành vi dùng cốc thủy tinh đánh một phát vào đuôi cung lông mày vùng mặt ông Trần Văn T gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% (Mười phần trăm). Trong vụ án này, tuy tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là dưới 11 % (Mười một phần trăm). Nhưng theo quy định tại mục 3.1 mục 3 nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và tiêu mục 2.2 mục 2 phần I nghị quyết số 02/2003/NQ – HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì chiếc cốc mà Lê Văn H sử dụng để đánh ông Thuận là “Hung khí nguy hiểm” nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, Lời khai người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những gây tổn hại, xâm phạm sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội. Gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân sống trên địa bàn. Bị cáo từng làm việc, công tác trong lực lượng pháp luật, bảo vệ chính quyền nhân dân những lại phạm tội vì vậy, cần xét xử nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có thời gian

dài Công tác trong lực lượng Công an xã, được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen có xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền, gia đình bị cáo có bố mẹ là người có công lao trong cuộc kháng chiến được tặng thưởng huân huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là Một túi nilon màu đen có chứa nhiều mảnh vỡ cốc thủy tinh, trong đó có một mảnh vỡ có in dòng chữ 333 màu trắng, nền màu đỏ số lượng mảnh vỡ không xác định, khối lượng 0,78kg được bảo quản Chi cục thi hành án dân sự huyện DChâu là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn H đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho ông Trần Văn T. Tại phiên tòa, ông Thuận không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (Chín tháng) cải tạo không giam giữ về tội ‘Cố ý gây thương tích’. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức nhận được quyết định thi hành án. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 500.000đ x 09 tháng = 4.500.000đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND xã DNgọc, huyện DChâu, tỉnh NAn giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2. Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy một túi nilon màu đen có chứa nhiều mảnh vỡ cốc thủy tinh, trong đó có một mảnh vỡ có in dòng chữ 333 màu trắng, nền màu đỏ số lượng mảnh vỡ không xác định, khối lượng 0,78kg. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Châu và Công an huyện DChâu.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh N An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh NAn;
- VKSND huyện DChâu;
- CA huyện D Châu (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện D Châu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh NA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

(Đã ký)

**Nguyễn Quang Trung**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Hoàng Công Hải**

**Trần Lộc**

**Nguyễn Quang Trung**